

Mê Linh, ngày 01 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Hội nghị viên chức và người lao động năm học 2026 – 2027

Thực hiện Kế hoạch số 08 /KH-TH.THCS ngày 17 tháng 9 năm 2026 của Trường TH&THCS Cill cus về việc Tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động năm học 2026 – 2027;

Căn cứ vào nội dung Hội nghị viên chức năm học 2026 – 2027 Trường TH&THCS CillCus.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động năm học 2025- 2026.

Điều 2. Hội nghị thống nhất nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027 với những nội dung sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

- 1.1. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày
- 1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên:
- 1.3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục
- 1.4. Công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm
- 1.5. Phát triển nguồn nhân lực
- 1.6. Phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau tốt nghiệp THCS.
- 1.7. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ trong thực hiện chương trình
- 1.8. Tăng cường CSVQ cải tạo cảnh quan nhà trường ngày một khang trang hiện đại

2. NHỮNG CHỈ TIÊU, GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

2.1. Đối với khối Tiểu học

TT	Nội dung giáo dục	TSHS được đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Toán	211	45	21,3	163	77,3	3	1,4
2	Tiếng Việt	211	45	21,3	163	77,3	3	1,4

3	Đạo đức	211	50	23,7	161	76,3	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	130	30	23,1	100	76,9	0	0
5	Khoa học	81	20	24,7	61	75,3	0	0
6	Lịch sử và Địa lí	81	20	24,7	61	75,3	0	0
7	Âm nhạc	211	45	21,3	166	78,7	0	0
8	Mĩ thuật	211	45	21,3	166	78,7	0	0
9	Công nghệ	125	25	20,0	100	80,0	0	0
10	GDTC	211	50	23,7	161	76,3	0	0
11	Tiếng Anh 3,4,5	125	25	20,0	100	80,0	0	0
12	Tin học 3,4,5	125	25	20,0	100	80,0	0	0
13	HĐTN	211	50	23,7	161	76,3	0	0

Chỉ tiêu về năng lực, phẩm chất

Nội dung đánh giá		TSHS được đánh giá	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Phẩm chất	1. Yêu Nước	211	50	23,7	161	76,3	0	0
	2. Nhân ái	211	50	23,7	161	76,3	0	0
	3. Chăm chỉ	211	45	21,3	166	78,7	0	0
	4. Trung thực	211	50	23,7	161	76,3	0	0
	5. Trách nhiệm	211	45	21,3	166	78,7	0	0
Năng lực chung	1. Tự chủ, Tự học	211	45	21,3	166	78,7	0	0
	2. Giao tiếp, Hợp tác	211	45	21,3	166	78,7	0	0
	3. GQVĐ và Sáng tạo	211	40	19,0	171	81,0	0	0
Năng lực đặc thù	1. Năng lực Ngôn ngữ	211	45	21,3	166	78,7	0	0
	2. Năng lực Tính toán	211	45	21,3	166	78,7	0	0
	3. Năng Lực khoa học	211	45	21,3	166	78,7	0	0
	4. Năng lực Công nghệ	125	25	20,0	100	80,0	0	0
	5. Năng lực Tin học	125	25	20,0	100	80,0	0	0
	6. Năng lực Thẩm mỹ	211	45	21,3	166	78,7	0	0

	7. Năng lực Thể chất	211	50	23,7	161	76,3	0	0
--	----------------------	-----	----	------	-----	------	---	---

* Có phụ lục chi tiết về chỉ tiêu chất lượng của từng lớp và khối lớp.

Chỉ tiêu học sinh hoàn thành chương trình lớp học và HTCTTH

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: $43/43 = 100\%$;
- Hoàn thành chương trình lớp học các lớp 1, 2, 3, 4: $165/168 = 98,2\%$;

2.2. Đối với khối THCS

- Học sinh xếp loại về Rèn luyện: Tốt 34,2%; Khá 37,7,7%; Đạt 28,1%.

Lớp	Sĩ số	Kết quả rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
6	30	10	33,3	12	40,0	8	26,7	0	0
7	42	15	35,7	15	35,7	12	28,6	0	0
8	41	14	34,1	15	36,6	12	29,3	0	0
9	33	11	33,3	13	39,4	9	27,3	0	0
Tổng	146	50	34,2	55	37,7	41	28,1	0	0

- Học sinh xếp loại về Học tập: Tốt 6,8%; Khá 14,4%; Đạt 78,8%; chưa đạt 0%.

Lớp	Sĩ số	Kết quả học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
6	30	2	6,7	5	16,7	24	76,6	0	0
7	42	3	7,1	6	14,3	33	78,6	0	0
8	41	3	7,3	6	14,6	32	78,1	0	0
9	33	2	6,1	5	15,2	26	78,7	0	0
Tổng	146	10	6,8	21	14,4	115	78,8	0	0

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

- Nội dung GD Địa phương: Thực hiện đầy đủ các chủ đề theo KHDH.

- Đẩy mạnh thực hiện giáo dục STEM, **ngiên cứu khoa học**.

- Học sinh lớp 9 hoàn thành chương trình THCS: $33/33 = 100\%$;

- Học sinh lớp 9 được tuyển sinh vào lớp 10: $15/33 = 45,5\%$;
- Hoàn thành chương trình lớp học các lớp 6, 7, 8: $112/112 = 100\%$;
- Duy trì tốt sĩ số đạt 99%.
- Tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 : 100%.
- 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp.
- Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các cuộc thi tại đơn vị và tích cực tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức tổ chức.
- Tiếp tục công nhận duy trì, nâng tỷ lệ phổ cập GDTHCS
- Đảm bảo an toàn, an ninh trường học; không để các loại dịch bệnh xảy ra trong trường học.

2.3. Đối với viên chức và người lao động

- Tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng và giáo viên theo các văn bản hướng dẫn. Phần đầu đạt 100% số cán bộ quản lý đạt loại từ khá trở lên;

Phần đầu 100% CB-GV-NV thực hiện tốt kỉ luật lao động, 100 % đạo đức tốt, không có CB-GV-NV vi phạm;

- Phần đầu 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, không có cá nhân vi phạm pháp luật, vi phạm các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

- Có 70% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- Phần đầu có 05 đồng chí đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở. 4 đồng chí được Chủ tịch UBND tặng Giấy khen;

Xếp loại viên chức: HTXSNV : $4/30 = 14,81\%$; HTTNV : $20/30 = 74,07\%$; Không có xếp loại : THNV

- Có giáo viên tham gia giáo viên dạy giỏi các cấp tỉnh
- Chi đoàn VM, Liên đội VM cấp Huyện
- Chi bộ được xếp loại HTNV.
- Trường xếp loại: HTTNV.

G. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN :

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả thiết thực cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động: “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; chú trọng công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và cán bộ quản lý, thực hiện tốt các mối quan hệ và quy tắc ứng xử đúng mực, thường xuyên tổ chức phổ biến pháp luật cho cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Quán triệt cho CB.GV.NV nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác giáo dục đạo đức học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm phải thường xuyên quan tâm đến lớp, nắm rõ tình hình của lớp, phát hiện những thiếu sót của học sinh để kịp thời giáo dục.

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn phải phối hợp chặt chẽ với nhau đồng thời phối hợp với tổng phụ trách đội, cha mẹ học sinh để giúp đỡ, giáo dục học sinh.

- Cải tiến nội dung, hình thức tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt đầu tuần, tổ chức có hiệu quả đội cờ đỏ, giải quyết kịp thời các trường hợp gây gổ, đánh nhau, giáo dục tuyên truyền học sinh không tham gia chơi game, không vi phạm luật giao thông, không tham gia tệ nạn xã hội...

- Tổ chức hội nghị chuyên đề và thực hiện tốt dạy học sát đối tượng.

- Tổ chức dạy phụ đạo và giúp đỡ học sinh yếu ngay từ đầu năm học, lập danh sách HS có nguy cơ bỏ học.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo và thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện tốt việc đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và theo hướng khuyến khích tự học, sáng tạo, giảm yêu cầu học thuộc lòng.

- Sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn, thư viện, đồ dùng dạy học và các trang thiết bị hiện đại đã có.

- Chú trọng đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả hồ sơ quản lý và hồ sơ chuyên môn theo quy định.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề, tập trung giúp đỡ đồng nghiệp, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức câu lạc bộ bộ môn, tổ chức các sân chơi như: Đố vui để học, rung chuông vàng .vv...

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép, tích hợp, chú trọng giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh, tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường giáo dục pháp luật cho học sinh và CB.GV.NV.

- Tăng cường giáo dục và phòng chống bạo lực trong học đường, tệ nạn xã hội, nếp sống văn hóa khi tham gia giao thông.

- Tích cực tuyên truyền, vận động học sinh tham gia công tác phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, đuối nước.

- Chú trọng công tác thể dục, thể thao, có kế hoạch phát triển, tuyển chọn đội tuyển, bồi dưỡng tập luyện ngay từ đầu năm học, thành lập các câu lạc bộ TDTT.

- Đẩy mạnh phong trào văn nghệ, trò chơi dân gian trong nhà trường.

- Phối hợp tốt các lực lượng ngoài nhà trường như : Hội khuyến học, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Ban vận động học sinh ra lớp, tích cực tham mưu Đảng ủy, UBND, UBMT xã, các đoàn thể để giúp đỡ, giáo dục học sinh, ngăn chặn học sinh bỏ học giữ chừng và vận động học sinh nghỉ học ra lớp kịp thời.

- Xây dựng đoàn kết đơn vị, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế làm việc của đơn vị, quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường, động viên, khen thưởng kịp thời.

- Xây dựng kế hoạch và củng cố, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục THCS, phụ đạo, giúp đỡ học sinh yếu, chống học sinh bỏ học, nâng cao tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập.

- Sử dụng có hiệu quả và đúng qui định nguồn kinh phí ngân sách nhà nước để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách tham khảo.

Điều 3. Ban Giám Hiệu phân công Hiệu trưởng thực hiện kế hoạch năm học 2026 – 2027 theo tinh thần Nghị quyết đã đề ra.

Các bộ phận, tổ trưởng chuyên môn, tổ văn phòng, mỗi CC, VC, NLĐ căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường để cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch cho bộ phận, cá nhân triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm học

Các thành viên trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết nghiêm túc./.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Lâm

